

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 275/2022/HSST
Ngày 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Dương Tú Anh;

2- Ông Lý Anh Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phương Ly- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Chương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/TLST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1980; Giới tính: Nữ; ĐKKHKT và cư trú: Số 1, ngõ 126, phố K, phường K, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy B (đã chết); Con bà: Thạc Thị M; Chồng: Tống Văn S; Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 61 ngày 28/4/2022, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Danh chỉ bản số 375, lập ngày 23/6/2022 tại Công an quận Đống Đa. Bị cáo đầu thú ngày 12/4/2021. Hiện đang thi hành Bản án số 61/2022/HSST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1953; ĐKKHKT và cư trú: Số 8, ngõ 1H, phố T, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị L1, sinh năm 1981; ĐKKHKT và cư trú: Số 317, phố K, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09giờ 45phút ngày 12/4/2021, Công an phường Ô Chợ Dừa tiếp nhận đơn trình báo của bà Phạm Thị Hồng H về việc bị mất trộm tài sản tại số 8, ngõ 1H, phố T, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/4/2021, Nguyễn Thị L đã đến Công an phường Ô Chợ Dừa đầu thú và khai nhận: Từ ngày 22/3/2021, Nguyễn Thị L làm giúp việc theo giờ cho gia đình bà Phạm Thị Hồng H tại địa chỉ số 8, ngõ 1H, phố T. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/3/2021, trong khi đang dọn phòng ngủ tại tầng 3 nhà số 8 ngõ 1H phố T, L làm rơi 01 hộp nhựa hình vuông màu đỏ có nắp trên mặt bàn trang điểm và phát hiện trong hộp có một số trang sức kim loại màu vàng gồm: 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có gắn đá màu vàng trọng lượng 3,72 gram, loại vàng 18K, kích thước viên đá 11,42x10,40x6,52mm, kiểu fantasy; 01 khuyên tai kim loại màu vàng gắn viên đá màu vàng kiểu fantasy, trọng lượng đá 3,87ct, kích thước 10,46x10,22x6,76mm là tài sản của bà H. L nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản này. Khoảng 18giờ 30phút cùng ngày, lợi dụng thời điểm vợ chồng bà H không có mặt ở phòng, L đã vào phòng ngủ tầng 3, dùng tay mở hộp trang sức lấy số tài sản trên và đóng nắp hộp lại. Sau đó, L mang số tài sản lấy trộm được cất giấu ở nhà ở số 01 ngõ 126 phố K, phường K, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Đến ngày 29/3/2021, L mang số trang sức trên bán cho chị Vũ Thị L1 là chủ cửa hàng vàng Toàn Thắng ở địa chỉ 317 phố K với giá 3.200.000 đồng. Số tiền này L đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của chị Vũ Thị L1: 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có gắn đá màu vàng, trọng lượng 3,72gram, loại vàng 18k, kích thước viên đá 11,42x10,40x6,52mm, kiểu fantasy và 01 viên đá màu vàng kiểu fantasy, trọng lượng 3,87ct, kích thước 10,46x10,22x6,76mm. Đối với 01 khuyên tai kim loại màu vàng, chị L1 đã nấu chảy phần vàng của chiếc khuyên tai với mẫu vàng khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND quận Đống Đa, kết luận: 01 mặt dây chuyền màu vàng có gắn đá màu vàng, trọng lượng 3,72gram, loại vàng 18k, kích thước viên đá 11,42x10,40x6,52mm, kiểu fantasy, đã qua sử dụng, đã được thu hồi, định giá 5.750.000 đồng; 01 viên đá màu vàng kiểu fantay, trọng lượng 3,87ct, kích thước 10,46x10,22x6,76mm, đã qua sử dụng, đã được thu hồi, định giá 7.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thị L đã chiếm đoạt là 12.750.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định, khi chị Vũ Thị L1 mua lại số tài sản trên từ Nguyễn Thị L, chị L1 không biết đây là tài sản do L phạm tội mà có nên Cơ quan

điều tra không đề cập xử lý. Chị L1 và L đã thỏa thuận bồi thường xong, chị L1 không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với vật chứng của vụ án gồm 01 mặt dây chuyền màu vàng có gắn đá màu vàng, trọng lượng 3,72gram, loại vàng 18k, kích thước viên đá 11,42x10,40x6,52mm, kiểu fantasy và 01 viên đá màu vàng kiểu fantasy, trọng lượng 3,87ct, kích thước 10,46x10,22x6,76mm là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Hồng H. Ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Đống Đa đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại số tài sản trên cho bà H. Bà H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho L.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 262/CT-VKSĐĐ, ngày 25/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L mức án tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù**. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 08 tháng tù tại Bản án số 61 ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là từ 20 tháng tù đến 23 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người L quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18giờ 30phút ngày 22/3/2021, tại khu vực tầng 3 nhà số 8 ngõ 1H phố T, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Thị L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có gắn đá màu vàng trọng lượng 3,72 gram, loại vàng 18K, kích thước viên đá 11,42x10,40x6,52mm, kiểu fantasy và 01 khuyên tai kim loại màu vàng gắn viên đá màu vàng kiểu fantasy, trọng lượng đá 3,87ct, kích thước 10,46x10,22x6,76mm của bà Phạm Thị Hồng H. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 12.750.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích tư lợi. Vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Ngày 14/7/2022 bị cáo đã đi thi hành Bản án số 61 ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội. Do hành vi trộm cắp tại Bản án số 61 bị cáo thực hiện vào ngày 23/11/2021, thực hiện sau hành vi trộm cắp tài sản của bà H vào ngày 22/3/2021 nên trong vụ án này bị cáo không bị xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đầu thú; người bị hại có đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người L quan đã được bồi thường, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L 12 (mười hai) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt **08 (tám) tháng tù** tại Bản án số 61 ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là **20 (hai mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với bị cáo.

2- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy